

Bản án số: 124/2021/HS-ST
Ngày 30-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Lợi

Bà Trương Thị Hưon Nghĩa

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang Dũn, sinh ngày 22 tháng 3 năm 1995 tại xã Đ T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn TD, xã ĐT, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Châu và bà Nguyễn Thị Hà; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/3/2020, Nguyễn Quang Dũn bị Công an huyện Bình Xuyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 132/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc, Dũn đã nộp phạt ngày 11/3/2020; nhân thân: Ngày 08/3/2017 Dũn bị Công an huyện Bình Xuyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau.

Dũn đã chấp hành xong việc nộp phạt ngày 08/3/2017; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26 tháng 3 năm 2021 đến ngày 29 tháng 3 năm 2021, hiện tại ngoại “có mặt”.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn Tuất, sinh năm 1985; trú tại: T Gi 1, phường Kh, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

Chị Trần Thị Dạ Hươn, sinh năm 1985; trú tại: Tổ dân phố K Ph, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

Công ty TNHH Thiên Đức; trụ sở công ty: Xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Quốc Tuất, sinh năm 1972; trú tại: Xóm Gậy, xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

Anh Nguyễn Văn Phươn, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang Dũn mở cửa hàng mua bán, cho thuê ô tô, xe máy Đại Thắng ở tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hươn Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Trong thời gian từ tháng 12/2020 đến tháng 06/2021, Nguyễn Quang Dũn đã cho vay tiền với lãi suất cao hơn mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự, cụ thể như sau:

Do có nhu cầu vay tiền để chi tiêu cá nhân nên ngày 12/12/2020, anh Nguyễn Văn Tuất là lái xe của công ty TNHH Thiên Đức tại xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Innova, biển kiểm soát: 88A - 084.00 đến gặp Nguyễn Quang Dũn tại Cửa hàng mua bán, cho thuê xe ô tô, xe máy Đại Thắng để hỏi vay Dũn số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 01 tháng và thỏa thuận lãi suất 4.000 đồng/1.000.000 đồng/1 ngày, tương đương mức lãi suất 146%/năm, anh Tuất để lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Innova, biển kiểm soát: 88A - 084.00 cho Nguyễn Quang Dũn để làm tin nhưng không đưa giấy tờ xe cho Dũn. Dũn yêu cầu anh Tuất viết vào 01 hợp đồng vay tiền mẫu do Dũn

chuẩn bị sẵn từ trước thông tin cá nhân của anh Tuấn, số tiền vay 100.000.000 đồng rồi ký xác nhận, sau đó Dũn cất giữ giấy vay tiền rồi đưa cho anh Tuấn 100.000.000 đồng. Anh Tuấn giao xe cho Dũn đồng thời đưa cho Dũn bản photo các giấy tờ xe ô tô gồm: Giấy biên nhận thế chấp ngày 03/11/2020 của Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Vĩnh Phúc phòng giao dịch Vĩnh Yên; 01 Giấy đăng ký xe ô tô Innova biển kiểm soát: 88A-084.00; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc dân sự; 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô Innova biển kiểm soát: 88A-084.00.

Ngày 06/01/2021, anh Tuấn đến gặp Dũn tại cửa hàng ở tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hưon Canh, huyện Bình Xuyên và trả cho Dũn tiền lãi của 26 ngày, từ 12/12/2021 đến ngày 06/01/2021, số tiền 10.400.000 đồng. Do chưa trả tiền gốc nên anh Tuấn và Dũn tiếp tục thực hiện theo thỏa thuận ban đầu về mức lãi cho vay và để lại xe ô tô Innova để làm tin. Sau đó, anh Tuấn chưa có tiền để trả cho Dũn nên Dũn thường xuyên liên lạc, yêu cầu anh Tuấn trả tiền. Đến ngày 23/6/2021, anh Tuấn cùng bạn là chị Hán Thị Ngọc Lan, sinh năm 1982 ở phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đến cửa hàng Đại Thắng để trả tiền lãi cho Dũn. Anh Tuấn và Dũn thống nhất số tiền lãi anh Tuấn còn nợ Dũn là 5 tháng 15 ngày tính từ ngày 07/01/2021 đến ngày 23/6/2021 với lãi suất 4.000đồng/1.000.000đồng/1 ngày, tính tròn 1 tháng là 30 ngày, không tính tháng thừa ngày hay tháng thiếu ngày, với số tiền lãi phải trả là 66.000.000 đồng. Nhưng lúc này, anh Tuấn chỉ có 40.000.000 đồng, nên anh Tuấn và Dũn thống nhất tính số tiền lãi vay theo ngày. Anh Tuấn trả cho Dũn 40.000.000 đồng, là số tiền lãi của 100 ngày (từ ngày 07/01/2021 đến hết ngày 16/4/2021). Số tiền lãi còn lại và tiền gốc 100.000.000 đồng thì anh Tuấn xin nợ lại. Khi Dũn đang đếm tiền mà anh Tuấn đưa thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, bắt quả tang. Lúc này, hợp đồng vay tiền của anh Tuấn đang được Dũn gửi anh Nguyễn Văn Đỏ, sinh năm 1983 ở xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội giữ hộ từ tháng 4 năm 2021 do Dũn bị mất chìa khóa kết sắt. Dũn gọi điện thoại cho anh Đỏ bảo mang giấy tờ Dũn gửi đến cửa hàng Đại Thắng cho Dũn. Vì bận công việc nên anh Đỏ đã nhờ anh Trần Văn Vinh, sinh năm 1990 ở xã Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc mang đến đưa cho Dũn, sau đó Dũn giao nộp cho Cơ quan công an.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Innova biển kiểm soát: 88A-084.00; số tiền 40.000.000 đồng thu trên tay của Nguyễn Quang Dũn; 01 Hợp đồng vay tiền của Nguyễn Văn Tuất ghi ngày 12/12/2020; 01 quyển sổ ghi chữ “SỔ GHI CHÉP” bìa màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng Gol của Nguyễn Quang Dũn.

Cùng ngày 23/6/2021, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở, nơi làm việc của Nguyễn Quang Dũn tại cửa hàng mua bán, cho thuê ô tô, xe máy Đại Thắng ở tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hưon Canh, huyện Bình Xuyên. Kết quả: Thu giữ tại ngăn kéo bàn máy tính trong cửa hàng 01 Hợp đồng vay tiền mang tên người vay Trần Như Mạnh; 01 Hợp đồng vay tiền mang tên người vay Nguyễn Văn Thiệu; 01 hộp dấu chụp màu đỏ mang tên Công ty trách nhiệm hữu hạn kinh doanh thương mại tài chính Đại Thắng và 01 dấu tên chức danh giám đốc Nguyễn Văn Phươn; thu trong két sắt tại quán: 01 Hợp đồng vay tiền của Trần Thị Dạ Hưon và số tiền 25.300.000 đồng; thu 02 ống tuýp sắt tròn có chiều dài lần lượt là 70cm và 75cm trong phòng ngủ của Nguyễn Quang Dũn.

Anh Nguyễn Văn Tuất đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc: 01 giấy biên nhận thế chấp ngày 03/11/2020; 01 giấy biên nhận thế chấp ngày 09/12/2019; 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát: 88A-084.00 (Đều là bản gốc); 01 giấy đăng ký xe ô tô biển kiểm soát: 88A-084.00 (Bản sao)

Quá trình điều tra còn xác định, ngày 11/5/2021 tại cửa hàng Đại Thắng Nguyễn Quang Dũn cho chị Trần Thị Dạ Hưon, sinh năm 1985 ở Tổ dân phố K Ph, thị trấn HC, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc vay số tiền 7.000.000 đồng, lãi suất 4.000đồng/1.000.000đồng/01 ngày, tương đương mức lãi suất 146%/01 năm. Dũn yêu cầu chịHưon viết vào hợp đồng vay tiền do Dũn chuẩn bị sẵn từ trước thông tin cá nhân của chịHưon, số tiền vay 7.000.000 đồng rồi ký xác nhận, sau đó Dũn cất giữ giấy vay tiền rồi đưa cho chịHưon 7.000.000 đồng, cứ 10 ngày thì chịHưon phải đến trả lãi cho Dũn một lần, mỗi lần là 280.000 đồng. Từ ngày 11/5/2021 đến hết ngày 19/6/2021 (40 ngày), chịHưon trả cho Dũn 04 lần tiền lãi với tổng số tiền là 1.120.000 đồng. Còn số tiền gốc 7.000.000 đồng vay của Dũn thì chịHưon chưa trả cho Dũn.

Ngoài ra, Nguyễn Quang Dũn còn cho anh Trần Như Mạnh vay 93.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Thiệu vay 30.000.000 đồng nhưng không tính lãi suất.

Qua điều tra xác định: Đối với khoản tiền 100.000.000 đồng anh Nguyễn Văn Tuấ đã vay của Dũn; Dũn đã thu được số tiền lãi là 50.400.000 đồng. Trong đó khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa cho phép theo luật định 20%/năm là 6.904.000 đồng (Làm tròn), tiền lãi thu lời bất chính là 43.496.000 đồng.

Đối với khoản tiền 7.000.000 đồng chị Trần Thị Dạ Hươn đã vay, Dũn đã thu được số tiền lãi là 1.120.000 đồng. Trong đó khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa cho phép theo luật định 20%/năm là 153.400 đồng (Làm tròn), tiền lãi thu lời bất chính là 966.600 đồng.

Tại phiên tòa, Nguyễn Quang Dũn đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 111/CT-VKSBX ngày 22 tháng 9 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Nguyễn Quang Dũn về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Dũn từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ quy đổi bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo Dũn với số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) một tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung vào ngân sách nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Đồng thời đề xuất về xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra anh Tuấn, chị Hưon đều trình bày về việc vay tiền với lãi xuất cao như bị cáo Dũn trình bày là đúng. Anh Nguyễn Văn Phuron trình bày: Trước khi Nguyễn Quang Dũn thuê nhà để mở cửa hàng thì anh Phương đã thuê chính ngôi nhà này để mở công ty nhưng công ty đã dừng hoạt động từ năm 2017. Khi rời khỏi địa điểm kinh doanh, anh Phương bỏ quên 02 con dấu trong ngăn kéo bàn. Việc Dũn cho vay lãi anh Phương không biết cũng không có bất kỳ hành vi gì giúp sức nào để Dũn thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị được xin lại 01 hộp dấu chụp màu đỏ mang tên Công ty trách nhiệm hữu hạn kinh doanh thương mại tài chính Đại Thắng và 01 con dấu tên Giám đốc Nguyễn Văn Phuron.

Đại diện công ty TNHH Thiên Đức vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày việc Công ty giao cho anh Nguyễn Văn Tuấn quản lý, sử dụng chiếc xe ô tô nhãn hiệu INOVA, biển kiểm soát: 88A-084.00 để kinh doanh vận tải taxi, việc Tuấn cầm cố xe ô tô trên để vay tiền Công ty không biết nhưng hàng tháng Tuấn nộp tiền theo định mức cho công ty đầy đủ nên việc Tuấn cầm cố xe Công ty không có đề nghị gì. Nay Công ty đã nhận lại xe ô tô và các giấy tờ xe nên không yêu cầu Tuấn bồi thường gì phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang Dũn đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo Dũn khai nhận: Trong thời gian từ tháng 12/2020 đến tháng 6/2021, tại cửa hàng mua bán, cho thuê ô tô, xe máy Đại Thắng thuộc tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hưon Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Dũn đã cho anh Nguyễn Văn Tuấ và chị Trần Thị Dạ Hưon vay tiền với mức lãi suất gấp 05 lần trở lên mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự 2015 (146%/năm). Cụ thể Dũn cho anh Tuấn vay 100.000.000 đồng, thu lời bất chính được 43.496.000 đồng; cho chị Hưon vay 7.000.000 đồng, thu lời bất chính được 966.600 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Quang Dũn thu lời bất chính từ việc cho vay lãi nặng là 44.462.600 đồng. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Quang Dũn phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, được quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với mức lãi suất gấp 05 lần trở lên mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm”...

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý kinh tế của nhà nước, làm lũng loạn chính sách tín dụng trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn đi vào con đường phạm tội. Nhưng bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt cải tạo

không giam giữ và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Bị cáo đã bị tạm giữ trong quá trình điều tra nên cần khấu trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Khi chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ theo các quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự thì người bị kết án cải tạo không giam giữ bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Hội đồng xét xử thấy: Theo lời khai của bị cáo thì bị cáo làm lao động tự do thu nhập bình quân từ đến 8 triệu đến 10 triệu đồng/tháng. Qua xác minh tại địa phương nơi bị cáo cư trú thì thu nhập bình quân của mỗi người là 4.000.000đồng/tháng nên tính bình quân thu nhập của người dân địa phương nơi bị cáo cư trú để tính khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp, có thu nhập nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 201 của Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan:

Đối với anh Nguyễn Văn Tuất là người được Công ty TNHH Thiên Đức giao cho quản lý, sử dụng chiếc xe ô tô nhãn hiệu INOVA, biển kiểm soát: 88A-084.00 để kinh doanh vận tải taxi, hàng tháng phải nộp tiền theo định mức cho công ty. Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên anh Tuấn đã cầm cố chiếc xe ô tô trên để vay tiền của Nguyễn Quang Dũn. Tuy nhiên, hàng tháng anh Tuấn vẫn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp tiền xe cho công ty, toàn bộ giấy tờ gốc của xe anh Tuấn không giao cho Dũn. Anh Tuấn đã thực hiện việc trả tiền lãi cho Dũn và thoả thuận với Dũn về việc sẽ chuộc lại xe. Sau khi sự việc bị phát hiện, công ty TNHH Thiên Đức cũng không có ý kiến gì về việc này. Vì vậy, không có cơ sở xác định Tuấn có ý thức chiếm đoạt chiếc xe trên nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Tuấn.

Đối với anh Nguyễn Văn Đò, anh Trần Văn Vinh là người đã giúp Nguyễn Quang Dũn giữ hợp đồng vay tiền của anh Nguyễn Văn Tuất. Tuy nhiên, trước khi

đưa giấy vay nợ cho anh Đỗ giữ thì Dũn đã để trong 01 phong bì thư dán kín lại và không nói cho anh Đỗ biết về việc cho vay lãi cao nên anh Đỗ, anh Vinh không biết việc Dũn cho anh Tuấn vay tiền có thu lãi suất cao. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Đỗ và anh Vinh.

Đối với 01 hộp dầu chụp màu đỏ mang tên Công ty trách nhiệm hữu hạn kinh doanh thương mại tài chính Đại Thắng và 01 con dấu tên Giám đốc Nguyễn Văn Phuron; quá trình điều tra xác định là của anh Nguyễn Văn Phuron không liên quan đến hành vi phạm tội của Dũn nên trả lại cho anh Phuron.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu INOVA, biển kiểm soát: 88A-084.00 và toàn bộ giấy tờ xe, quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty TNHH Thiên Đức nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và toàn bộ giấy tờ xe cho Công ty TNHH Thiên Đức. Nhận lại tài sản Công ty không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax Nguyễn Quang Dũn sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, bán phát mại, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 quyển sổ ghi chép quá trình cho vay lãi của Nguyễn Quang Dũn, 02 hợp đồng vay tiền của anh Nguyễn Văn Tuất, chị Trần Thị Dạ Hưon đã được đánh số bút lục đưa vào làm tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên không tịch thu tiêu hủy.

Đối với việc Nguyễn Quang Dũn cho anh Trần Như Mạnh và anh Nguyễn Văn Thiệu vay tiền không tính lãi suất, mặc dù 02 hợp đồng vay tiền đã đưa vào hồ sơ vụ án, đã được đánh số bút lục nhưng 02 hợp đồng này không liên quan đến hành vi phạm tội của Dũn nên trả lại cho bị cáo Dũn.

Đối với 02 ống tuýp sắt tròn có chiều dài lần lượt là 70cm và 75cm là vật dụng dùng trong sinh hoạt hàng ngày của Nguyễn Quang Dũn không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Dũn.

Đối với số tiền 25.300.000 đồng là tiền của Dũn không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Dũn nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với khoản tiền Dũn đã cho anh Tuấn, chị Hưon vay (Tiền gốc) được xác định là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, số tiền gốc 100.000.000 đồng Dũn cho anh Tuấn vay, số tiền gốc 7.000.000 đồng Dũn cho chị Hưon vay; anh Tuấn và chị Hưon vẫn chưa trả cho Dũn nên truy thu của anh Tuấn 100.000.000 đồng, chị Hưon 7.000.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền lãi Dũn thu của anh Tuấn 10.400.000 đồng là tiền lãi của 26 ngày (Từ ngày 12/12/2020 đến hết ngày 06/01/2021) của số tiền vay 100.000.000 đồng. Trong đó khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa mà Dũn được phép thu là 20%/năm tương ứng với số tiền 1.424.600 đồng (Đã làm tròn) nhưng khoản tiền này phát sinh từ hành vi phạm tội của Dũn nên truy thu của Dũn để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền còn lại 8.975.400 đồng là tiền Dũn thu lời bất chính của anh Tuấn từ hành vi cho vay lãi nặng trong thời gian trên nên buộc Dũn phải trả lại cho anh Tuấn.

Đối với số tiền 40.000.000 đồng cơ quan điều tra tạm giữ của Dũn khi bắt quả tang ngày 26 tháng 3 năm 2021; quá trình điều tra xác định đây là tiền lãi mà anh Tuấn trả cho Dũn trong 100 ngày (Từ ngày 07/01/2021 đến ngày 16/4/2021). Trong đó khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa mà Dũn được phép thu là 20%/năm tương ứng với số tiền 5.479.400 đồng (Đã làm tròn) nhưng khoản tiền này phát sinh từ hành vi phạm tội của Dũn nên tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 34.520.600 đồng là tiền Dũn thu lời bất chính của anh Tuấn từ hành vi cho vay lãi nặng trong thời gian trên nên buộc Dũn phải trả lại cho anh Tuấn nhưng số tiền này đã được cơ quan điều tra tạm giữ nên cần trả lại cho anh Tuấn số tiền 34.520.600 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với khoản tiền lãi Dũn đã thu của chị Trần Thị Dạ Hưon là 1.120.000 đồng. Trong đó khoản tiền lãi theo mức lãi suất tối đa mà Dũn được phép thu là 20%/năm tương ứng với số tiền 153.400 đồng (Đã làm tròn) nhưng khoản tiền này phát sinh từ hành vi phạm tội của Dũn nên truy thu của Dũn để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền còn lại là 966.600 đồng là tiền Dũn thu lời bất chính của chị Hưon từ hành vi cho vay lãi nặng nên buộc Dũn phải trả cho chị Hưon.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Dũn phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Dũn 02 (Hai) năm cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ quy đổi bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 01 năm 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ; thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được bản án và quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Dũn với số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) một tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung vào ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Quang Dũn cho Ủy ban nhân dân xã Đ T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ T, huyện TD trong việc giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Quang Dũn thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Truy thu, buộc anh Nguyễn Văn Tuất nộp lại số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng); buộc chị Trần Thị Dạ Hươn nộp lại số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Quang Dũn số tiền 1.578.000đồng (Một triệu năm trăm bảy mươi tám nghìn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Quang Dũn phải trả lại cho anh Nguyễn Văn Tuất số tiền 8.975.400đ (Tám triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn bốn trăm đồng), trả cho chị Trần Thị Dạ Hươn 966.600đ (Chín trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm đồng) tiền lãi mà anh Tuất, chị Hươn trả cho Dũn vượt quá mức cho phép của pháp luật.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.479.400đ (Năm triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn bốn trăm đồng) (Trong số tiền 40.000.000đồng cơ quan điều tra tạm giữ ngày 26 tháng 3 năm 2021).

Trả lại cho anh Tuất số tiền 34.520.600đ (Ba mươi tư triệu năm trăm hai mươi nghìn sáu trăm đồng) (Trong số tiền 40.000.000đồng cơ quan điều tra thu giữ ngày 26 tháng 3 năm 2021) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại anh Nguyễn Văn Phuron 01 con dấu chụp màu đỏ mang tên Công ty TNHH kinh doanh thương mại tài chính Đại Thắng và 01 con dấu tên Giám đốc Nguyễn Văn Phuron.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của Nguyễn Quang Dũn.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang Dũn 02 hợp đồng vay tiền của anh Trần Như Mạnh và anh Nguyễn Văn Thiệu; 02 ống tuýt sắt và số tiền 25.300.000đ (Hai mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ tiền để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 12 tháng 10 năm 2021).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang Dũn phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên